

Số: /QĐ-SNN

Tây Ninh, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm 2023**

**GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

*Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;*

*Căn cứ Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 39/2019/QĐ-UBND ngày 24/9/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra chuyên ngành và trang phục, thẻ công chức thanh tra chuyên ngành nông nghiệp và PTNT;*

*Căn cứ Công văn số 1831/TTCP-KHTH ngày 13/10/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2023;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở tại Tờ trình số /TTr ngày tháng năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm 2023 với những nội dung như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

a) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Việc tiến hành thanh tra, ban hành kết luận thanh tra đúng quy định của pháp luật, đạt mục đích yêu cầu.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Khắc phục hạn chế và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, thiếu trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ.

c) Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản (nhất là vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm). Nâng cao nhận thức, hiểu biết của người sử dụng, tiêu dùng để lựa chọn sản phẩm chất lượng tốt nhất. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lưu thông, buôn bán và sử dụng chất cấm, chất ngoài danh mục được phép sử dụng (vật tư nông nghiệp, hạt giống, giống cây trồng vi phạm chất lượng; thực phẩm không an toàn).

d) Nhằm phát hiện những thiếu sót trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật đề kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền các biện pháp khắc phục; đồng thời phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước.

đ) Bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

## 2. Công tác thanh tra, kiểm tra

### a) Thanh tra hành chính

- Thực hiện 01 cuộc thanh tra công tác quản lý nhà nước về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; thời kỳ thanh tra từ 01/01/2020 đến 31/12/2022, thời gian tiến hành 06 tháng đầu năm 2023.

- Thực hiện thanh tra đột xuất khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật theo đơn thư phản ánh, kiến nghị của người dân.

### b) Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

- Về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và giống (05 cuộc):

+ Thanh tra về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống, cây giống tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đợt 1 năm 2023 (dự kiến 25 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng đầu năm 2023.

+ Thanh tra về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống, cây giống tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đợt 2 năm 2023 (dự kiến 20 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng đầu năm 2023.

+ Thanh tra về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống, cây giống tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đợt 3 năm 2023 (dự kiến 20 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng cuối năm 2023.

+ Kiểm tra về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống, cây giống tại các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh đợt 1 năm 2023 (dự kiến 25 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng đầu năm 2023.

+ Kiểm tra về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống, cây giống tại các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh đợt 2 năm 2023 (dự kiến 20 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng cuối năm 2023.

- Về thức ăn chăn nuôi và thuốc thú y (02 cuộc):

+ Thanh tra về thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản và thuốc thú y tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đợt 1 năm 2023 (dự kiến 35 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng đầu năm 2023.

+ Thanh tra về thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản và thuốc thú y tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đợt 2 năm 2023 (dự kiến 30 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng cuối năm 2023.

- Về chăn nuôi (01 cuộc): kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2023 (dự kiến 15 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng đầu năm 2023.

- Về An toàn thực phẩm (06 cuộc):

+ Kiểm tra về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 (dự kiến 20 cơ sở), thời gian tiến hành quý I năm 2023.

+ Kiểm tra về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023 (dự kiến 20 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng đầu năm 2023.

+ Kiểm tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản năm 2023 (dự kiến 20 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng đầu năm 2023.

+ Kiểm tra về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trong dịp tết Trung thu năm 2023 (dự kiến 20 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng cuối năm 2023.

+ Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật đối với các cơ sở giết mổ trên địa bàn tỉnh đợt 01 năm 2023 (dự kiến 15 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng đầu năm 2023.

+ Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật đối với các cơ sở giết mổ trên địa bàn tỉnh đợt 02 năm 2023 (dự kiến 10 cơ sở), thời gian tiến hành 06 tháng cuối năm 2023.

- Về thủy lợi (01 cuộc): kiểm tra việc chấp hành quy định trong công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, thời gian tiến hành 06 tháng đầu năm 2023.

- Về lâm nghiệp (01 cuộc): kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về việc trồng rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh năm 2023, thời gian tiến hành trong năm 2023.

### 3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày

18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh kiến nghị của dân; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định hành chính về đất đai; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các nghị định thông tư hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tổ chức thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất, công khai lịch tiếp công dân trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan; tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan ở Trung ương và địa phương trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tạo sự thống nhất trong quá trình xem xét, giải quyết, nhất là đối với những vụ việc đông người, phức tạp.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 90%; kiên quyết xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không bảo vệ người tốt cáo, để người tố cáo bị trả thù, trù dập; cố tình né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, kéo dài thời gian giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo để công dân khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, thực hiện không nghiêm các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019; Kế hoạch 1910/KH-TTCTP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về tiến hành kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, qua đó giải quyết căn bản tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài nhằm góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không để phát sinh “điểm nóng”.

- Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; sử dụng hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo; thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, gắn với thực hiện Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2021 - 2025”.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, kỹ năng làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

#### 4. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách pháp luật về phòng chống tham nhũng, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; đồng thời thực hiện nghiêm các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành, nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tiếp tục triển khai thi hành những quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, thanh tra phát hiện, xử lý tham nhũng... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng

để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và trong việc chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng; đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng; tăng cường mối quan hệ phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc trao đổi, cung cấp thông tin theo Chỉ thị của Bộ Chính trị và Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều dư luận về tham nhũng, kịp thời thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật, nhất là những vụ việc có dấu hiệu sai phạm trong thực hiện các dự án đầu tư, gây bức xúc trong xã hội. Đôn đốc việc thực hiện kết luận, chỉ đạo sau thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

### 5. Công tác xây dựng ngành

- Tập trung triển khai Luật Thanh tra (sửa đổi) sau khi được ban hành; thường xuyên cập nhật những vướng mắc, khó khăn kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, chú trọng các quy định về tăng cường trách nhiệm và kỷ cương, kỷ luật. Nâng cao hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức và Nhân dân, góp phần thúc đẩy hiệu quả công tác của ngành Thanh tra.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, trong đó chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, thực hiện chế độ, chính sách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ.

- Tiếp tục hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Sở.

**Điều 2.** Chánh Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với thủ trưởng các Chi cục trực thuộc triển khai đảm bảo theo đúng định hướng và tiến độ đề ra trong Kế hoạch này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

**GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, TTr.